TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 307/2025/HS-PT
Ngày 16 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Trần Ngọc Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Th Trúc - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ L số 482/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Trịnh Quốc Ch do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An (Nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh).

- *Bị cáo có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* **Trịnh Quốc Ch**, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1986 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: ấp 3, xã Cửa C, thành phố Phú Q, tỉnh K Giang (Nay là: Ấp 3, Đặc khu Phú Q, tỉnh An Giang); Nơi ở hiện tại: Số 5C, đường số 6, Khu 2, Bùi Minh Tr, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là: Số 5C, đường số 6, Khu 2, Bùi Minh Tr, phường Chánh H, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sửa xe, kinh doanh; Con ông: Trịnh Văn Tr, sinh năm 1966 (sống) và bà: Nguyễn Thị Minh D, sinh năm: 1965 (sống); Vợ: Huỳnh Ngọc Minh Th; sinh năm 1984 (đã ly hôn). Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/11/2022, đến ngày 07/4/2023 cho gia đình

bảo lãnh. Hiện nay, bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Phường 5, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh (Bị cáo tại ngoại có mặt)

- *Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Trịnh Quốc Ch:* Ông Mai Th T - Luật sư Công ty Luật TNHH Mai Trần, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Trong vụ án này còn có 17 bị cáo khác và 18 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị; không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác đăng ký xe từ ngày 28/3/2022 đến ngày 04/4/2022, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An đã tiếp nhận 24 hồ sơ đăng ký phương tiện xe mô tô 02 bánh có nguồn gốc nằm trong lô xe do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước. Mỗi hồ sơ bao gồm các Quyết định, Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, Bảng kê chi tiết lô phương tiện… Cơ quan An ninh điều tra tiến hành trưng cầu giám định thì Ph hiện toàn bộ 24 hồ sơ phương tiện mô tô 02 bánh nêu trên là giả và không trùng khớp với hồ sơ phương tiện mà Công an thành phố Đồng Hới đã tịch thu. Mở rộng điều tra, Cơ quan An ninh điều tra còn tiếp tục Ph hiện, làm rõ 13 trường hợp hồ sơ Th L khác thể hiện thông tin phương tiện do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên và Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tịch thu, Th L được làm giả và sử dụng đăng ký phương tiện tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An.

Quá trình điều tra Cơ quan An ninh điều tra xác định Nguyễn Ngọc V, Trịnh Quốc Ch, Trương Quốc V1, Mai Đại L, Đặng Ngọc Tr, Huỳnh Công M, Bùi Xuân K, Nguyễn Xuân H1, Trần Thiện Ph, Lưu Văn Th, Trần Quốc Th1, Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn Th2, Nguyễn Trọng L, Điểu Hoài Th3, Phạm Ngọc L3, Trần Văn Th4 và Lê Tấn Ph nhằm thu lợi bất chính hoặc muốn hợp thức hóa các xe mô tô 02 bánh không có giấy tờ hợp pháp, không rõ nguồn gốc của bản thân đã có hành vi móc nối, thuê người làm giả hồ sơ Th L và sử dụng đăng ký xe mô tô 02 bánh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An, quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Đối với Nguyễn Ngọc V, Trịnh Quốc Ch: Khoảng tháng 02/2021 Trịnh Quốc Ch thành lập và làm giám đốc Công ty TNHH Ch Galaxy, địa chỉ: 120 Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh với ngành nghề kinh doanh là mua bán phụ tùng xe mô tô 02 bánh. Cũng trong khoảng thời gian này Ch quen biết với Nguyễn Ngọc V, V nói cho Ch biết V quen người "làm hồ sơ đưa các xe mô tô 02 bánh, phương tiện không có giấy tờ hợp pháp vào lô xe Th L, bán đấu giá để hợp thức hóa". V và Ch thỏa thuận làm hồ sơ Th L giả là từ 50-60 triệu đồng/01 bộ hồ sơ. Sau đó Ch báo lại cho các đối tượng có nhu cầu làm hồ sơ Th L tự đăng ký với giá từ 60-70 triệu đồng/01 bộ hồ sơ, nếu để Ch đăng ký phương tiện

thì giá từ 90-95 triệu đồng/01 bộ hồ sơ. Từ giữa năm 2021 đến giữa năm 2022, Ch tập hợp bảng cà số khung, số máy, thông tin, đặc điểm của khoảng 70 phương tiện xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì, xe mô tô 02 bánh phân khối lớn không có giấy tờ hợp pháp do các đối tượng có nhu cầu làm hồ sơ cung cấp để gửi cho V. Sau đó, V liên hệ đối tượng tên Tài chưa rõ nhân thân, lai lịch làm 70 hồ sơ Th L phương tiện xe mô tô 02 bánh giả để chèn 70 phương tiện này vào lô xe Th L, bán đấu giá hợp pháp của Công an các tỉnh, thành. Khoảng 01 tháng sau khi Ch cung cấp thông tin, V lần lượt gửi lại cho Ch 70 hồ sơ Th L giả thể hiện thông tin 70 phương tiện nêu trên có nguồn gốc do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ra quyết định tịch thu, sung công quỹ. Bên trong hồ sơ là các Quyết định tịch thu, Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, Kết luận giám định, Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, Hóa đơn bán hàng… Sau khi nhận được 70 hồ sơ Th L giả từ V, Ch đã giao lại cho các đối tượng khác, cụ thể như sau:

- 24 hồ sơ Th L giả thể hiện thông tin phương tiện do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ra quyết định tịch thu đã sử dụng đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An (Phòng Cảnh sát giao thông) gồm: hồ sơ do Trương Quốc V1 gửi làm cho 08 phương tiện; Mai Đại L gửi làm cho 06 phương tiện; đối tượng Phú cư trú tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương gửi làm cho 03 phương tiện; đối tượng Hậu cư trú tại Hoa Kỳ gửi làm cho 04 phương tiện; đối tượng "Tuấn Sy" cư trú tại đường L Thường Kiệt, phường Dương Đông, thành phố Phú Q, tỉnh K Giang; đối tượng "Duy xì po" cư trú tại Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; đối tượng "Hiếu nông dân" cư trú tại phường Bình Trị Đông B, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh mỗi đối tượng gửi làm cho 01 phương tiện. Sau khi tập hợp thông tin 24 phương tiện nêu trên, Ch dựa vào thông tin chứng minh nhân dân, căn cước công dân của các cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Long An do V1, L cung cấp để xuất khống hóa đơn điện tử bán các phương tiện và đưa vào hồ sơ. Sau đó, Ch giao lại 08 hồ sơ giả cho V1 mà V1 đã gửi làm và 11 bộ hồ sơ giả khác để V1 đi đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông. Ngoài ra, Ch cũng giao 03 hồ sơ cho Lưu Tr Nghĩa, sinh năm 1983, HKTT: khu phố 2, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An để Nghĩa đi đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông và 02 hồ sơ còn lại Ch không nhớ đã giao cho ai đi đăng ký.

- Đối với 25 hồ sơ Th L giả thể hiện thông tin phương tiện do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ra quyết định tịch thu chưa được sử dụng đăng ký: Sau khi sự việc 24 hồ sơ Th L giả thể hiện thông tin phương tiện do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình được sử dụng đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông bị cơ quan chức năng Ph hiện Ch đã tự tiêu hủy số hồ sơ đang giữ và thông báo cho các đối tượng đã được giao hồ sơ tiến hành tiêu hủy hồ sơ. Do thời gian đã lâu nên Ch chỉ nhớ được trong 25 hồ sơ Th L giả trên có một số hồ sơ do Nguyễn Xuân H1, Trần Văn Th4và đối tượng Hậu cư trú tại Hoa Kỳ gửi làm.

- 06 hồ sơ Th L giả thể hiện phương tiện do Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên ra quyết định tịch thu và 15 hồ sơ thể hiện phương tiện do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ra quyết định tịch thu: Sau khi liên hệ V làm giả hồ sơ, Ch đã giao lại 21 hồ sơ cho các đối tượng đi đăng ký xe mô tô 02 bánh. Trong đó, có 10

hồ sơ đã đăng ký được tại Phòng Cảnh sát giao thông gồm: 05 hồ sơ Ch giao cho V1, 03 hồ sơ Ch giao cho H1 và 02 hồ sơ Ch chưa rõ đã giao cho đối tượng nào, cụ thể như sau:

+ 01 hồ sơ xe Suzuki GSX 1000 được cấp biển số 62A1-012.15 do đối tượng tên Minh, khoảng 40 tuổi, cư trú tại huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh gửi làm và 01 hồ sơ xe BMW S1000RR màu trắng xanh được cấp biển số 62A1-012.65 do đối tượng Kim Văn Điển cư trú tại quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh gửi làm, thể hiện thông tin phương tiện do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ra quyết định tịch thu, người đứng tên chủ đăng ký xe là Phạm Thị Nguyệt Th.

+ 01 hồ sơ xe Yamaha 125ZR, được cấp biển số 62B1-686.06, thể hiện thông tin phương tiện do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ra quyết định tịch thu, người đứng tên chủ đăng ký xe là Nguyễn Văn Th2 và 01 hồ sơ xe Yamaha 125ZR được cấp biển số 62B1-680.55, thể hiện thông tin phương tiện do Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên ra quyết tịch thu, người đứng tên chủ đăng ký là Phạm Thị Nguyệt Th do Mai Đại L gửi làm.

+ 01 hồ sơ xe Yamaha 125ZR được cấp biển số 62B1-682.34 do đối tượng tên Đài, cư trú tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh gửi làm, thể hiện thông tin phương tiện do Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên ra quyết định tịch thu, người đứng tên chủ đăng ký là Trương Phương Duyên (05 hồ sơ nêu trên đều do Ch giao cho V1 đăng ký).

+ 01 hồ sơ xe Suzuki RGX được cấp biển số 62B1-688.50, thể hiện thông tin do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ra quyết định tịch thu, người đứng tên chủ đăng ký là Ngô Thị Hồng Anh; 01 hồ sơ xe Suzuki RGX 120 được cấp biển số 62B1-687.19 và 01 hồ sơ xe Yamaha 125ZR được cấp biển số 62B1-690.37, thể hiện thông tin do Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên ra quyết định tịch thu, người đứng tên chủ đăng ký xe là Trương Thị Lệ Giang do đối tượng Nguyễn Xuân H1 gửi làm (Nguyễn Xuân H1 giao lại Điều Hoài Th3 và Lê Tấn Ph đăng ký).

+ 02 hồ sơ xe Yamaha 125ZR được cấp biển số 62B1-690.84, người đứng tên chủ đăng ký xe là Trần Hùng Dũng và 62B1-691.20, người đứng tên chủ đăng ký xe là Nguyễn Văn Tuấn thể hiện thông tin do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ra quyết định tịch thu (Ch không nhớ người đã liên hệ làm hồ sơ Th L giả và người đăng ký hồ sơ).

Sau khi nhận 21 hồ sơ nêu trên, Ch xuất hóa đơn điện tử thể hiện Công ty TNHH Ch Galaxy bán phương tiện xe mô tô 02 bánh cho các khách hàng để bỏ vào một số hồ sơ. Các hồ sơ còn lại, Ch không xuất hóa đơn do trong hồ sơ đã có hóa đơn thể hiện Cửa hàng Đồng Tâm, ấp Long Hưng, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bán phương tiện cho các khách hàng.

Về chi phí làm 70 hồ sơ Th L giả nêu trên, Ch nhận từ các đối tượng số tiền 60 triệu đồng/01 hồ sơ đối với hồ sơ xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì và 90 triệu đồng/01 hồ sơ đối với hồ sơ xe mô tô 02 bánh phân khối lớn. Sau đó, Ch giữ lại cho bản thân số tiền 10 triệu đồng/01 hồ sơ và giao lại toàn bộ số tiền còn lại cho V. V sau khi nhận được số tiền nêu trên từ Ch thì giữ lại 3 triệu đồng/01 hồ sơ và giao lại

toàn bộ số tiền còn lại cho đối tượng Tài. Ngoài việc liên hệ làm hồ sơ Th L giả, Ch còn hỗ trợ các đối tượng đăng ký xe mô tô 02 bánh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An.

Quá trình liên hệ làm 70 hồ sơ Th L giả và liên hệ sử dụng hồ sơ Th L giả để đăng ký các phương tiện nêu trên, Trịnh Quốc Ch khai nhận thu lợi bất chính số tiền khoảng hơn 700 triệu đồng, Nguyễn Ngọc V khai nhận thu lợi bất chính số tiền khoảng 210 triệu đồng.

Nhóm Trương Quốc V1 gồm: Đặng Ngọc Tr, Huỳnh Công M, Trần Thiện Ph, Nguyễn Trọng L.

Khoảng tháng 01/2022 Trương Quốc V1 đến Công ty TNHH Ch Galaxy của Ch để mua phụ tùng xe động cơ hai thì, từ đó V1 và Ch quen biết và thường xuyên trao đổi, liên lạc với nhau qua điện thoại. Sau đó, Ch nhờ V1 mượn căn cước công dân của người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Long An để đứng tên chủ đăng ký xe. V1 cung cấp hình ảnh căn cước công dân của 02 người gồm: Trương Phương Duyên (em gái của V1) và Phạm Thị Nguyệt Th (bạn của vợ V1) cho Ch. Vài ngày sau, Ch tiếp tục nhờ V1 tìm người đăng ký xe cho Ch tại Phòng Cảnh sát giao thông, V1 đồng ý. Từ khoảng tháng 01/2022 đến tháng 02/2022 Ch đã gửi cho V1 05 hồ sơ đăng ký xe mô tô 02 bánh. Theo hướng dẫn của Ch, V1 giao 05 hồ sơ cho người chạy xe ôm đi đóng thuế trước bạ sau đó V1 tiếp tục giao 05 hồ sơ này cho Hà Thịnh Thùy, sinh năm 1989, làm việc tại Công ty TNHH Giấy tờ xe Th Th, địa chỉ: số 18 Quốc lộ 1A, Phường 5, thành phố T An, tỉnh Long An đi đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông. Kết quả 05 phương tiện có thông tin thể hiện trong 05 hồ sơ được Phòng Cảnh sát giao thông cấp giấy chứng nhận đăng ký xe và các biển số 62A1-012.15, 62A1-012.65, 62B1-686.06, 62B1-680.55 và 62B1-682.34. Về chi phí đăng ký, Ch đưa cho V1 số tiền từ 25-35 triệu đồng/01 hồ sơ, V1 sử dụng hết để đóng thuế trước bạ và trả tiền công cho Thùy. Kết thúc quá trình đăng ký trên, Thùy cho lại V1 5 triệu đồng.

Khoảng một tuần sau, Ch cho V1 biết có quen một người làm Th L xe máy, nếu V1 có xe trục trặc về giấy tờ (không có giấy tờ, mất giấy tờ) cần hợp thức hóa hồ sơ thì đưa thông tin xe như nhãn hiệu, số loại, số khung, số máy, màu sơn, CMND/CCCD chủ đăng ký phương tiện (thông tin về xe) cho Ch, Ch sẽ làm hồ sơ đưa vào lô xe Th L, xuất hóa đơn bán hàng của Công ty TNHH Ch Galaxy để bán cho chủ phương tiện. Sau đó, Ch sẽ đưa hồ sơ cho V1 mang đi đăng ký, cấp biển số, tiền công từ 70-90 triệu đồng/01 bộ hồ sơ, tùy vào từng loại xe và thời điểm mà Ch sẽ báo giá. V1 biết là Ch làm hồ sơ Th L xe giả nhưng V1 cũng đồng ý và nói với Đặng Ngọc Tr, Trần Thiện Ph về việc có quen người làm được hồ sơ Th L giả cho xe không có giấy tờ hợp pháp, tiền công từ 100-120 triệu đồng/ 01 bộ hồ sơ. Tr tiếp tục liên hệ với Huỳnh Công M, Nguyễn Trọng L tập hợp 03 xe của Tr, Minh, L và gửi cho V1, tiền công là 120 triệu đồng/01 bộ hồ sơ, Thiện Ph gửi thông tin 02 xe của Thiện Ph, tiền công là 100 triệu đồng/01 bộ hồ sơ. Ngoài ra, trước đó V1 có mua 03 chiếc xe Suzuki Sports không có giấy tờ (01 chiếc mua tại biên giới, 02 chiếc mua trên trang web Chợ Tốt) nên cũng làm hồ sơ Th L giả cho 03 xe này. Đồng thời, V1 thỏa thuận bán lại 02/03 chiếc xe Suzuki Sports của V1 nêu trên cho Nguyễn Văn

Tiến và Nguyễn V1 Hùng với giá 160 triệu đồng và 170 triệu đồng nên đã lấy thông tin CCCD của Tiến, Hùng nhằm để Tiến, Hùng đứng tên hồ sơ Th L. Sau khi tập hợp đầy đủ thông tin xe, V1 đã gửi hình ảnh thông tin của 08 xe mô tô 02 bánh qua Zalo cho Ch làm hồ sơ Th L.

Khoảng cuối tháng 3/2022 Ch gửi 08 bộ hồ sơ xe (gồm 06 bộ hồ sơ của nhóm Mai Đại L, 02 hồ sơ của đối tượng "Tuấn Sy" và "Duy Xìpo") đều thể hiện chủ đăng ký là Nguyễn Văn Th2 đến nhà mẹ vợ tại địa chỉ 26 Cách Mạng Tháng Tám, phường 1, thành phố T An, Long An để nhờ V1 tiếp tục liên hệ Hà Thịnh Thùy đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông. Sau khi Ch, V1, Thùy thỏa thuận thống nhất chi phí đăng ký là khoảng 20 triệu đồng/01 hồ sơ. Kết thúc quá trình đăng ký, Thùy giao lại 08 biển số và giấy hẹn cho V1, rồi V1 giao lại cho Ch. Ch đưa số tiền 160 triệu đồng cho V1 để V1 trả chi phí đăng ký cho Thùy. Sau khi trừ chi phí, Thùy cho lại V1 30 triệu đồng. Do thấy Hà Thịnh Thùy lấy tiền công cao Ch không đồng ý thuê Thùy đăng ký nữa nên V1 đã thuê Cao Văn Tới, sinh năm 1985, HKTT: C15/17, ấp 3, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đi đăng ký xe (cách thức tương tự như với Thùy), tiền công Tới nhận là 10 triệu đồng/01 bộ hồ sơ trừ chi phí Tới chia lại cho V1 từ 01-02 triệu đồng/01 hồ sơ. Khoảng 02-03 ngày sau khi gửi hồ sơ của Th2, Ch tiếp tục gửi hồ sơ 08 phương tiện do V1 tập hợp (của V1, Tr, Minh, L, Ph) đến nhà mẹ vợ V1. V1 giao 03 hồ sơ của Ph, L trực tiếp đi đăng ký, còn 05 bộ hồ sơ của V1, Tr, Minh thì V1 liên hệ Tới đến nhà mẹ vợ V1 để lấy hồ sơ và đi đăng ký xe tại Phòng Cảnh sát giao thông. Sau khi đăng ký xong, Tới gửi lại biển số, giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe lại cho V1.

Đầu tháng 4/2022 Ch gọi điện cho V1 hỏi mượn thông tin CMND/CCCD để đăng ký xe Th L giả, V1 đã cung cấp cho Ch thông tin của Phạm Thị Kiều Tiên và Trần Minh Mẫn. Một thời gian sau, Ch gửi cho V1 03 hồ sơ xe Th L để V1 liên hệ đăng ký xe, V1 đã đưa lại cho Tới đi đăng ký. Đối với các hồ sơ này, ngoài tiền công làm hồ sơ, Ch hứa sẽ gửi riêng cho V1 02 triệu đồng/01 bộ. Sau đó khi Tới giao giấy hẹn và biển số xe, V1 thấy một phương tiện được cấp biển số đẹp là 62B1-699.39 nên đã thỏa thuận với Ch mua lại phương tiện trên với giá 200 triệu đồng.

V1 sử dụng tài khoản số 100869887839 - Ngân hàng Vietinbank của Phạm Thị Kiều Tiên để giao dịch chuyển và nhận tiền làm hồ sơ với các đối tượng. Số tiền V1 thu lợi bất chính cụ thể như sau: Đối với 08 hồ sơ V1 nhận liên hệ Hà Thịnh Thùy để đăng ký giúp Ch, V1 được Thùy cho 30 triệu đồng; 02 hồ sơ do Ph, 03 hồ sơ do Tr gửi làm, V1 lấy tiền công 50 triệu đồng; Ngoài ra, với tất cả hồ sơ V1 liên hệ với Cao Văn Tới đăng ký, V1 được Tới cho 14 triệu đồng. Tuy nhiên, đối với số tiền 06 triệu đồng Ch hứa cho V1 khi mượn thông tin cá nhân, Ch vẫn chưa cho V1. Tổng cộng, quá trình trên V1 thu lợi bất chính số tiền 94 triệu đồng.

Ngoài ra, V1 xác định Phạm Thị Kiều Tiên, Trần Minh Mẫn, Đặng Ngọc Tr, Nguyễn Văn Tiến, Nguyễn V1 Hùng, Huỳnh Công M và V1 không đến Phòng Cảnh sát giao thông để làm thủ tục đăng ký xe. Ngoài các hồ sơ đứng tên Trần Thiện Ph và Nguyễn Trọng L, các hồ sơ đứng tên các cá nhân còn lại đều do V1 liên hệ với Hà Thịnh Thùy, Cao Văn Tới để đăng ký.

Đối với Đặng Ngọc Tr, Huỳnh Công M, Nguyễn Trọng L: Khoảng tháng

01/2022 Trương Quốc V1 nói với Đặng Ngọc Tr "trên Vĩnh Hưng có ai muốn làm hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô không có giấy tờ hợp pháp thì giới thiệu cho V1 làm, mỗi xe V1 làm với giá tiền 120 triệu đồng/01 hồ sơ, không cần đưa xe mô tô đến Công an giao thông để đăng ký và kiểm tra xe, chỉ cần chụp hình số khung, số máy xe, chụp ảnh CMND/CCCD của người đứng tên đăng ký xe gửi qua Zalo cho V1, đợi khoảng 02-03 tháng sẽ có giấy chứng nhận đăng ký xe". V1 yêu cầu Tr phải đưa trước 60 triệu đồng/01 hồ sơ, số tiền còn lại sẽ trả khi Tr nhận được giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe, nếu không làm được V1 sẽ trả lại toàn bộ số tiền. Tr đồng ý và đã liên hệ, tập hợp thông tin 03 chiếc xe mô tô gồm: của Tr, Huỳnh Công M và Nguyễn Trọng L rồi gửi cho V1 làm hồ sơ Th L giả, cụ thể như sau:

- Khoảng tháng 01/2022, Tr mua 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Honda, số loại NSR250, màu đỏ trắng, số khung MC281001011, số máy MC16E1301019 không có giấy tờ trên mạng Facebook với giá 40 triệu đồng. Tr yêu cầu người bán cà số khung, số máy gửi qua đường bưu điện cho Tr để Tr gửi cho việc làm hồ sơ, khi có hồ sơ Tr sẽ trả tiền và nhận xe.

- Khoảng đầu năm 2022, Huỳnh Công M mua trên mạng Facebook 01 xe Yamaha 125ZR màu đỏ, số khung PMYKE0600H0198342, số máy E101EK198342 không có giấy tờ với giá 180 triệu đồng. Do số tiền lớn nên Minh thỏa thuận với người bán gửi cho Minh bảng cà số khung, số máy trước để Minh làm giấy tờ. Sau khi làm được giấy tờ, Minh sẽ Th toán tiền và nhận xe. Đến khoảng tháng 02/2022, Tr gọi điện thoại cho Minh nói có biết chỗ làm hồ sơ xe, giấy chứng nhận đăng ký xe, giá tiền 130 triệu đồng/01 hồ sơ. Tr yêu cầu Minh cung cấp thông tin về xe và chuyển số tiền 65 triệu đồng, số tiền còn lại Minh đưa cho Tr sau khi Minh nhận hồ sơ xe.

- Khoảng cuối năm 2017, Nguyễn Trọng L mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha 125ZR màu xanh dương, số khung PMYKE0600H0301291, số máy E101EK301291 không có hồ sơ, giấy tờ với số tiền 47 triệu đồng từ một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực cửa khẩu Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An. Đến tháng 02/2022, L nhờ Minh làm giả hồ sơ xe Th L Minh đồng ý và nói giá tiền 130 triệu đồng/01 bộ hồ sơ và 10 triệu đồng tiền hoa hồng cho Minh, Minh nói L đưa xe, giấy CMND và chuyển khoản trước 70 triệu đồng. Ngày 18/02/2022, L đem xe và giấy CMND đến cho Minh, đồng thời chuyển vào tài khoản Ngân hàng SacomBank của Minh số tiền 70 triệu đồng. Ngày 29/3/2022, L đến nhà của Minh tại Vĩnh Hưng nhận hồ sơ, xe về và để tại nhà của chị Nguyễn Thị Huyện, sinh năm 1974, HKTT: 209/17 khu phố Th Xuân, Phường 5, thành phố T An, tỉnh Long An (mợ của L) và nhờ chị Huyện đem xe đi đăng ký giúp. Ngày 04/4/2022, chị Huyện gọi điện thoại cho Lê Văn Út, sinh năm 1977, HKTT: ấp Ngãi Lợi A, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố T An, tỉnh Long An (nhân viên Công ty TNHH giấy tờ xe Th Th) đến lấy hồ sơ và đem xe đi đăng ký. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Út đến Phòng Cảnh sát giao thông nhờ một nam Th niên cà số khung, số máy xe dán vào giấy đăng ký xe và trực tiếp viết thông tin của L vào giấy khai đăng ký xe, ký tên của L rồi nộp hồ sơ đăng ký. Sau khi được cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông ra giấy hẹn đến ngày 11/4/2022 sẽ giải quyết đăng ký, Út đem xe, CMND của L về đưa lại

cho chị Huyện và giữ giấy hẹn. Đến ngày 11/4/2022, Út mang giấy hẹn đến Phòng Cảnh sát giao thông thì được thông báo chưa có kết quả trả lời xác minh xe.

Về chi phí làm hồ sơ: L chuyển cho Minh 140 triệu đồng. Minh đã chuyển cho Tr 260 triệu đồng (của Minh và L). Tr đã chuyển khoản cho V1 365 triệu đồng vào tài khoản Ngân hàng VietinBank số 100869887839 do Phạm Thị Kiều Tiên (vợ của V1) đứng tên chủ tài khoản.

Đối với Trần Thiện Ph: Cuối năm 2021 Trương Quốc V1 nói cho Trần Thiện Ph biết V1 làm giấy tờ giả cho các xe Yaz (Yamaha 125 ZR) được bao trọn gói đến khi ra giấy tờ. Đến đầu tháng 02/2022 Ph mua 02 chiếc xe Yamaha 125ZR cũ, không có giấy tờ gồm: xe có số khung PMYKE0600H0199571, số máy E101EK199571 và xe có số khung PMYKE0600H300128, số máy E101EK300128 trên mạng xã hội Facebook với giá 35 triệu đồng/01 chiếc. Sau đó, Thiện Ph liên hệ V1 làm 02 bộ hồ sơ Th L giả với giá thỏa thuận 100 triệu đồng/01 hồ sơ. Trong quá trình làm hồ sơ, Ph gửi thông tin về xe kèm CCCD của Ph cho V1. Đến ngày 28/3/2022, sau khi V1 đã làm xong hồ sơ thì Ph trực tiếp mang 02 chiếc xe đến Phòng Cảnh sát giao thông và đưa hồ sơ cho 01 người đàn ông không rõ nhân thân làm dịch vụ đăng ký xe. Cùng ngày, Ph đã được Phòng Cảnh sát giao thông tiếp nhận và cấp biển số 62B1-694.38 và 62B1-693.66. Về chi phí làm 02 hồ sơ Th L, Ph đã chuyển khoản vào tài khoản của vợ V1 số tiền 200 triệu đồng.

Nhóm Mai Đại L gồm: Nguyễn Văn Th2, Phạm Ngọc L3, Lưu Văn Th, Trần Quốc Th1 và Nguyễn Minh T.

Đối với Mai Đại L: mở cửa hàng mua bán phụ tùng các loại xe mô tô 02 bánh như Suzuki Sport (Xì-po); Yamaha 125ZR (Yaz),… tại địa chỉ số 48, Nguyễn Thị Rành, phường 2, thành phố T An. Khoảng tháng 12/2021 thấy tài khoản Facebook của Trịnh Quốc Ch có đăng bài viết với nội dung nhận làm hồ sơ xe Th L toàn quốc, L đã trao đổi qua điện thoại, Ch cho biết Ch làm được hồ sơ các xe mô tô 02 bánh không có giấy tờ vào lô xe Th L để được cấp giấy tờ hợp pháp. Sau đó, L nói cho một số đối tượng là khách hàng của L việc L có quen người làm được hồ sơ xe Th L giả, nếu muốn làm thì gửi thông tin số khung, số máy, loại xe cho L tiền công là 120 triệu đồng/01 bộ hồ sơ, phải đặt cọc trước 50%, đến khi nhận được giấy tờ xe thì trả 50% còn lại. Số tiền trên L sẽ giữ lại 20% tiền công, chuyển lại cho Ch 80%. Sau đó, L đã tập hợp được thông tin của 04 xe Yamaha do các đối tượng gửi làm hồ sơ giả gồm: 03 xe Yamaha 125ZR của Nguyễn Văn Th2 và 01 xe Yamaha 125ZR của Phạm Ngọc L3. Tuy nhiên, do mới quen biết với Ch nên L chỉ gửi Ch làm 02 hồ sơ Th L giả cho 01 xe Yamaha 125ZR của Th2 và 01 xe Yamaha 125ZR của L3. Đến khoảng tháng 01/2022, Ch thông báo đã có 02 hồ sơ Th L giả của Th2, L3 và quay video hồ sơ gửi cho L, L thấy bên trong hồ sơ có nhiều tài liệu của Công an tỉnh Phú Thọ. Sau đó, Ch đã giao 02 hồ sơ nêu trên cho Trương Quốc V1 để V1 đến Phòng Cảnh sát giao thông đăng ký cấp biển số, giấy chứng nhận đăng ký xe cho 02 xe mô tô Yamaha 125ZR của Th2 và L3 nêu trên.

Đến tháng 02/2022 L tiếp tục tập hợp được thông tin của 04 xe Yamaha 125ZR gồm: 03 xe của Lưu Văn Th và 01 xe do Phạm Minh Đức, sinh năm: 1989, ngụ: 19/10/4 Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức,

thành phố Hồ Chí Minh gửi làm. Sau đó, L đã gửi cho Ch thông tin của 04 xe Yamaha 125ZR nêu trên cùng 02 thông tin xe của Th2 chưa làm để Ch liên hệ làm giả hồ sơ Th L và sử dụng đăng ký. Đầu tháng 3/2022, Ch thông báo cho L đã làm xong 06 hồ sơ và hỏi L là để 06 hồ sơ đứng tên Nguyễn Văn Th2 được hay không vì Ch không tìm được người đứng tên hồ sơ cho xe của Th, Đức. Sau khi nghe L hỏi lại Th2 thì Th2 đồng ý cung cấp thông tin của Th2 và nói cứ để 06 hồ sơ đứng tên Th2, sau này Th2 sẽ ký thủ tục sang nhượng. Đến giữa tháng 3/2022, theo yêu cầu của Ch, L mang 06 giấy cà số khung, số máy của 06 xe mô tô nêu trên cho V1 để V1 đi đăng ký xe tại Phòng Cảnh sát giao thông (trước đó Ch đã gửi 06 bộ hồ sơ xe Th L cho V1). Cuối tháng 3/2022, V1 đưa cho L 06 biển số 62B1-698.39, 62B1-699.38, 62B1-698.38, 62B1-697.98, 62B1-696.83, 62B1-693.07 và 06 giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 02 bánh của 06 chiếc xe nêu trên.

Trong quá trình móc nối làm và sử dụng 08 hồ sơ Th L giả để đăng ký xe mô tô 02 bánh nêu trên, Mai Đại L thu lợi bất chính số tiền 170 triệu đồng trong đó bao gồm: 20 triệu đồng/01 hồ sơ tiền chênh lệch khi thỏa thuận với các đối tượng và Ch; 10 triệu đồng Ch cho thêm L. Đến đầu tháng 8/2022, do chưa nhận được giấy chứng nhận đăng ký xe nên Th yêu cầu L trả lại số tiền 360 triệu đồng tiền làm hồ sơ Th L giả và đăng ký 03 xe Yamaha 125ZR. L thỏa thuận với Th để mua lại xe Yamaha 125ZR, biển số 62B1-696.83 đã làm giả hồ sơ với số tiền 240 triệu đồng. Sau khi cơ quan điều tra làm việc, L đã giao nộp lại xe trên.

Đối với Nguyễn Văn Th2: Đầu năm 2022, Nguyễn Văn Th2 thấy Mai Đại L đăng bài viết lên mạng xã hội Zalo với nội dung nhận làm hồ sơ xe Th L, Th2 liên hệ với L thì L cho biết L còn một số suất làm hồ sơ Th L giả xe mô tô 02 bánh đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông, hồ sơ hợp lệ, đứng tên chính chủ, chủ xe trực tiếp đến để đăng ký (Bài viết của L). Cụ thể, hình thức là sẽ gửi thông tin CCCD, thông tin về xe cho L để làm hồ sơ với giá 120 triệu đồng/01 bộ. Sau đó, Th2 đặt mua trên mạng Facebook 03 chiếc xe Yamaha 125ZR cũ, không có giấy tờ gồm xe có số khung PMYKE0600H0205752, số máy E101EK205752; xe có số khung PMYKE0600H0205980, số máy E101EK205980 và xe có số khung PMYKE0600H0301871, số máy E101EK301871. Nhận được 03 xe mô tô trên, Th2 cà số khung, số máy và gửi kèm theo thông tin CCCD của Th2 cho L một lần để làm 03 hồ sơ Th L giả. Tuy nhiên, tại thời điểm nêu trên L chỉ nhận làm trước cho Th2 01 bộ hồ sơ Th L giả thể hiện thông tin phương tiện do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ra quyết định tịch thu và đăng ký cho Th2 01 xe Yamaha 125ZR được cấp biển số 62B1-686.06 còn lại 02 chiếc L để lại chưa làm. Khoảng 01 tháng sau, L mới tiếp tục liên hệ làm giả và sử dụng đăng ký 02 hồ sơ còn lại của Th2 02 hồ sơ thể hiện phương tiện do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ra quyết định tịch thu. Khoảng cuối tháng 3/2022, L thông báo hồ sơ đã hoàn tất và đăng ký được nên Th2 đến nhà L lấy giấy hẹn, biển số của 02 xe mô tô nêu trên (biển số 62B1-699.38 và 62B1-698.38). Sau đó, L đã lấy lại giấy hẹn để đi nhận giấy chứng nhận đăng ký xe của 02 chiếc xe mô tô này, nhận được biển số rất lâu nhưng Th2 vẫn không nhận được giấy chứng nhận đăng ký xe nên Th2 đã hỏi thì L nói hồ sơ vẫn đang trong quá trình được Phòng Cảnh sát giao thông xác minh. Một thời gian sau, từ thông tin dư luận xã hội Th2 biết được tại Phòng Cảnh sát giao thông có đến

08 hồ sơ Th L của xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì đăng ký bằng hồ sơ của Công an thành phố Đồng Hới đứng tên Nguyễn Văn Th2 trong khi thực tế Th2 chỉ làm 02 hồ sơ nên Th2 có hỏi thì L nói có người mượn thông tin cá nhân của Th2 có địa chỉ đăng ký thường trú ở huyện để giảm thuế trước bạ.

Quá trình liên hệ làm giả và sử dụng đăng ký 03 hồ sơ Th L giả nêu trên, Th2 đã trả cho L tổng cộng số tiền 360 triệu đồng. Sau đó, trong thời gian chờ được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe, do gặp khó khăn tài chính nên Th2 đã tháo phụ tùng của 02 xe Yamaha 125ZR đã làm hồ sơ Th L giả của Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình nêu trên bán lấy tiền tiêu xài. Hiện tại, Th2 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra bộ khung sườn, lốc máy của 02 xe Yamaha 125ZR nêu trên, 02 biển số xe đã được cấp và xe Yamaha 125ZR được cấp biển số 62B1-686.06.

Đối với Phạm Ngọc L3: Vào năm 2021 Phạm Ngọc L3 mua 01 chiếc xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha 125R màu xanh có nguồn gốc từ Campuchia nhập lậu vào V1 Nam với giá 180 triệu đồng của một người tên Cu cư trú tại thành phố T An, Long An xe có số khung PMYKE0600H0301769, số máy E101EK301769 và không có giấy tờ. Do có mối quan hệ quen biết với Mai Đại L và được L cho biết L có quen người làm được hồ sơ Th L xe mô tô 02 bánh, chỉ cần xe có số khung, số máy không bị chỉnh sửa thì có thể làm hồ sơ được, chi phí là 120 triệu đồng/01 hồ sơ, L3 thỏa thuận thuê L làm hồ sơ giả nên đã cung cấp thông tin xe cho L và trả trước cho L số tiền 60 triệu đồng. Khoảng 01 tháng sau, L thông báo đã có hồ sơ Th L, L3 tiếp tục trả cho L số tiền 60 triệu đồng còn lại như đã thỏa thuận. L đến tiệm sửa xe của L3 lấy xe Yamaha 125ZR mang đến Phòng Cảnh sát giao thông đăng ký được cấp biển số 62B1-680.55 và giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Phạm Thị Nguyệt Th. Khoảng 01 tuần sau, L3 mang giấy hẹn đến Phòng Cảnh sát giao thông để nhận giấy chứng nhận đăng ký xe nêu trên, sau đó do thiếu tiền tiêu xài nên L3 đã bán xe mô tô 02 bánh Yamaha 125ZR nêu trên cho một người không rõ nhân thân lai lịch với giá 360 triệu đồng.

Đối với Lưu Văn Th, Trần Quốc Th1: Giữa năm 2021, Lưu Văn Th thấy Mai Đại L đăng bài viết của L trên mạng Internet. Sau đó, Th đã lên mạng Internet mua 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha 125ZR màu xanh, số khung PMYKE0600H0186117, số máy E101EK186117 với giá 65 triệu đồng rồi gửi thông tin về xe qua mạng xã hội Zalo cho L để làm hồ sơ Th L. Đến tháng 02/2022, L thông báo đã tìm được người làm hồ sơ Th L với giá tiền là 120 triệu đồng/01 bộ hồ sơ, đưa trước 50%, khi nào làm hồ sơ xong, đăng ký được cấp biển số sẽ trả đầy đủ tiền. Nghe thông tin trên từ L, Th đã nói cho Trần Quốc Th1 biết về xe Th L và cách thức làm hồ sơ Th L như trên. Sau đó, Th1 nhờ Th liên hệ với L để làm hồ sơ Th L cho 01 chiếc xe Yamaha 125ZR màu xanh, số khung PMYKE0600E0127008, số máy E101EK127008 và 01 bộ khung sườn, lốc máy của xe Yamaha 125ZR, số khung PMYKE0600G0174925, số máy E101EK174925. Khi tập hợp đầy đủ thông tin về xe của 03 phương tiện Yamaha 125ZR (01 của Th và 02 của Th1), Th đã gửi cho L và Th toán số tiền 180 triệu đồng tương đương 50% chi phí làm hồ sơ Th L. Đến khoảng tháng 3, tháng 4/2022 L thông báo đã có giấy hẹn và biển số (62B1-698.39, 62B1-696.83, 62B1-697.98) nên Th tiếp tục trả cho L số tiền 180 triệu đồng còn lại. Khoảng tháng 8/2022 do L vẫn chưa lấy được giấy chứng nhận đăng ký xe

để giao cho Th1, Th nên Th đã thỏa thuận để L mua lại xe mô tô Yamaha 125ZR, biển số 62B1-696.83 của Th1 với giá 240 triệu đồng. Quá trình làm hồ sơ Th L Th1 đều thông qua Th để liên hệ với L chứ không trực tiếp liên lạc, gặp gỡ L. Quá trình điều tra, Lưu Văn Th giao nộp 01 xe Yamaha 125ZR, Trần Quốc Th1 giao nộp 01 bộ khung sườn, lốc máy của xe Yamaha 125ZR đã liên hệ làm hồ sơ Th L và sử dụng đăng ký.

Đối với Nguyễn Minh T: Năm 2019 Nguyễn Minh T cho một người tên Toàn vay số tiền 50 triệu đồng và nhận thế chấp xe Yamaha 125ZR màu đỏ, số khung PMYKE060050035035, số máy E101EK035035, không có giấy tờ. Do không thấy Toàn đến chuộc lại xe và cũng không liên lạc được với Toàn nên T đã tìm người để làm hồ sơ Th L cho xe mô tô 02 bánh này. Khoảng 3/2021, T gặp Phạm Minh Đức, sinh năm: 1989, HKTT: 19/10/4 Nguyễn Văn Tăng, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh khi đang uống cafe Đức có nói về việc thấy trên mạng xã hội Youtube có Mai Đại L đăng quảng cáo nhận làm hồ sơ Th L hợp pháp. Đức nói cho T biết trước đây có mua phụ tùng xe máy của L và có số điên thoại của L nên T xin số điện thoại của L để liên hệ làm hồ sơ. Tuy nhiên khi T gọi thì L không nghe máy và không xác nhận kết bạn Zalo, nên T nhờ Đức trao đổi với T để L làm hồ sơ Th L. Do Đức không hiểu rõ về xe Th L nên đã đưa điện thoại để T sử dụng trên danh nghĩa của Đức nhắn tin, trao đổi với L thì L nhận làm hồ sơ Th L với giá 100 triệu đồng, thời gian làm là khoảng 06 tháng, T đồng ý thuê L làm nên chụp ảnh hiện trạng xe, số khung, số máy xe mô tô và sử dụng điện thoại của Đức gởi qua Zalo cho L. Đến khoảng tháng 02/2022, do không có số của T nên L nhắn Đức nói với T chuyển hồ sơ Th L của T sang chỗ khác làm, L cho biết chỗ mới này làm hồ sơ trong vòng 01 tháng, giá tiền là 120 triệu đồng. T đồng ý chuyển cho L trước 60 triệu đồng. L đã gửi toàn bộ thông tin xe của T cho Ch để làm hồ sơ Th L giả. Sau khi có hồ sơ, Ch giao cho V1, V1 thuê Hà Thịnh Thùy sử dụng hồ sơ đăng ký xe của T nhưng đứng tên Nguyễn Văn Th2 do T không đăng ký hộ khẩu tại tỉnh Long An, mục đích là sau khi có Giấy chứng nhận đăng ký xe sẽ làm thủ tục sang nhượng lại cho T. Ngày 29/3/2022, xe của T đã được Phòng Cảnh sát giao thông cấp biển số 62B1-693.07 và giấy hẹn nhận giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Nguyễn Văn Th2. L đã giữ lại giấy hẹn và giao cho Đức để Đức giao cho T biển số 62B1-693.07. Ngoài 60 triệu đồng tiền làm hồ sơ đã trả trước, sau khi L thông báo đã có hồ sơ Th L giả, T tiếp tục đưa cho Đức số tiền 60 triệu đồng để nhờ Đức chuyển cho L. Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T đã đã giao nộp bộ khung sườn, lốc máy và biển số mới được cấp của xe.

Nhóm Nguyễn Xuân H1 gồm: Bùi Xuân K, Điều Hoài Th3 và Lê Tấn Ph.

Đối với Nguyễn Xuân H1: Đầu năm 2021, Nguyễn Xuân H1 mua 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha 125ZR không có giấy tờ từ một người cư trú tại huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh với giá 30 triệu đồng. Đến cuối năm 2021 thấy tài khoản Zalo, Facebook của Trịnh Quốc Ch có đăng bài viết nhận làm hồ sơ xe Th L H1 liên lạc với Ch thì được biết chi phí làm hồ sơ Th L giả là 60 đến 65 triệu đồng/01 hồ sơ nhưng hiện tại chưa có đợt, Ch nói với H1 tìm người có nhu cầu làm hồ sơ Th L, Ch sẽ cho H1 tiền hoa hồng. Trong quá trình chờ đến đợt làm hồ sơ, H1 đã bán xe mô tô 02 bánh của H1 nêu trên với giá 40 triệu đồng cho người chưa rõ

nhân thân lai lịch. Tuy nhiên H1 đã tập hợp được thông tin 13 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha 125ZR và Suzuki Sport không có giấy tờ do các đối tượng gửi làm hồ sơ Th L giả. Trong đó, Bùi Xuân K gửi làm hồ sơ Th L cho 09 phương tiện; các đối tượng tên Vũ, Khanh và Vững cùng cư trú tại tỉnh Cà Mau mỗi đối tượng gửi làm hồ sơ Th L cho 01 phương tiện; Đối tượng tên Nhi không rõ nhân thân lai lịch gửi làm hồ sơ Th L cho 01 phương tiện. Các phương tiện nêu trên đều không có giấy tờ hợp pháp được các đối tượng mua tại Campuchia hoặc trên mạng Internet. Trong quá trình làm hồ sơ Th L, Bùi Xuân K cũng gửi cho H1 thông tin chứng minh nhân dân, căn cước công dân của một số cá nhân đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Long An, Tiền Giang và Thành phố Hồ Chí Minh. Các đối tượng Vũ, Khanh, Vững, Nhi gửi cho H1 thông tin chứng minh nhân dân, căn cước công dân của 04 người này. Sau đó, H1 cung cấp toàn bộ thông tin của các đối tượng nêu trên để gửi cho Ch làm 13 bộ hồ sơ Th L giả. Khoảng 01 tháng sau, Ch gửi lại cho H1 11 bộ hồ sơ Th L do K, Vũ, Khanh gửi làm bên trong có các quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, kết luận giám định, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hóa đơn bán hàng, bảng kê chi tiết lô phương tiện,.. Do thời gian đã lâu, H1 không nhớ hết thông tin của chủ sở hữu phương tiện thể hiện trong 11 hồ sơ Th L nêu trên, H1 chỉ nhớ trong 09 hồ sơ K gửi làm có 03 hồ sơ thể hiện chủ sở hữu phương tiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại tỉnh Long An gồm: 01 hồ sơ xe Suzuki RGX 120, chủ xe là Ngô Thị Hồng Anh; 01 hồ sơ xe Suzuki RGX 120 và 01 hồ sơ xe Yamaha 125ZR, chủ sở hữu xe là Trương Thị Lệ Giang. Sau đó, H1 đã giao lại 11 hồ sơ Th L nêu trên cho K, Vũ và Khanh để các đối tượng tự đi đăng ký phương tiện. Đối với 02 hồ sơ Th L đứng tên Vững và Nhi, đến nay Ch vẫn chưa giao hồ sơ cho H1.

Về chi phí làm hồ sơ, đối với 09 hồ sơ của K, H1 nhận số tiền 75 triệu đồng/01 hồ sơ, đối với 02 hồ sơ của Vũ và Khanh thì H1 nhận số tiền 90 triệu đồng/01 hồ sơ. Sau đó H1 đã trả cho Ch số tiền từ 60 đến 65 triệu đồng/01 hồ sơ tiền công làm 11 hồ sơ Th L nêu trên và giữ lại cho bản thân số tiền khoảng 180 triệu đồng. Đối với 02 hồ sơ đứng tên Vững và Nhi thì H1 mới nhận được một nửa tiền làm hồ sơ Th L của các đối tượng (khoảng hơn 35 triệu đồng) và H1 đã giao lại toàn bộ số tiền này cho Ch.

Đối với Bùi Xuân K: Khoảng cuối năm 2021, Bùi Xuân K quen biết với Điều Hoài Th3 và Lê Tấn Ph thông qua việc mua bán phụ tùng xe mô tô, trong quá trình mua bán thì Th3 và Ph có nhờ K tìm kiếm người làm hồ sơ Th L giả xe mô tô 02 bánh. Sau đó, K thấy tài khoản Facebook "Nguyễn H1" của Nguyễn Xuân H1 có đăng bài viết nhận làm hồ sơ Th L xe mô tô 02 bánh với chi phí 75 triệu đồng/01 hồ sơ. K nói lại với Th3 và Bùi Công Minh cư trú tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang mà K quen trên mạng Internet về việc K có quen người làm được hồ sơ Th L giả với chi phí là 95 triệu đồng/01 hồ sơ. Ngoài ra, K cũng nói với Ph và 01 người ở Tiền Giang, 01 người ở thành phố Hồ Chí Minh về việc làm hồ sơ Th L nêu trên nhưng với chi phí là 80 triệu đồng/01 hồ sơ. Những người trên đã đồng ý làm hồ sơ Th L với số lượng cụ thể như sau: Điều Hoài Th3 làm 01 hồ sơ Th L cho xe mô tô 02 bánh không có giấy tờ nhãn hiệu Suzuki RGX, người đứng tên chủ đăng ký xe là Ngô Thị Hồng Anh (vợ của Điều Hoài Th3); Bùi Công Minh làm 01 hồ sơ Th L cho

xe Suzuki Satria đăng ký tại Phòng CSGT huyện Cai Lậy, Tiền Giang đứng tên Phạm Đức Th3 chuyển cho K 95 triệu đồng (Cơ quan CSĐT Công an huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đang thụ L điều tra vụ án liên quan đến 01 hồ sơ này) 01 người ở Tiền Giang khác và 01 người ở thành phố Hồ Chí Minh mỗi người làm 01 hồ sơ Th L và chuyển cho K 80 triệu đồng. Tuy nhiên, K không nhớ thông tin xe đã làm hồ sơ Th L và người đứng tên chủ đăng ký xe; Lê Tấn Ph làm 05 hồ sơ Th L cho 05 xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì không có giấy tờ (01 xeYamaha 125ZR, Suzuki Spor 04 xe Yamaha 125ZR. Sau đó, Bùi Xuân K đã tập hợp thông tin của 09 xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì do các đối tượng nêu trên để gửi cho Nguyễn Xuân H1 làm 09 bộ hồ sơ Th L giả. Khoảng 01 tháng sau, K nhận được 09 hồ sơ Th L giả từ H1 và đã giao lại cho Th3, Ph và những người trên sử dụng đăng ký tại các đơn vị Cảnh sát giao thông. Quá trình liên hệ làm hồ sơ Th L giả nêu trên, Bùi Xuân K thu lợi bất chính số tiền 75 triệu đồng.

Đối với Điều Hoài Th3: Cuối năm 2021, Bùi Xuân K nói với Điều Hoài Th3 là K làm được hồ sơ Th L giả xe mô tô 02 bánh, cách thức cung cấp thông tin về xe, gửi kèm theo chứng minh nhân dân của người đứng tên chủ đăng ký xe cho K, chi phí làm hồ sơ là 95 triệu đồng/01 hồ sơ. Sau đó, Th3 mua 01 xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì nhãn hiệu Suzuki Satria RGX màu vàng trắng không có giấy tờ với số tiền 90 triệu đồng trên mạng Internet. Nhận được xe, Th3 cà số khung, số máy và mang số tiền 95 triệu đồng đến một quán nước trên quốc lộ 62, thành phố T An, tỉnh Long An để giao cho K. Đồng thời Th3 cung cấp thông tin của vợ là Ngô Thị Hồng Anh để K làm hồ sơ Th L đứng tên Hồng Anh. Khoảng đầu tháng 02/2022, K gửi cho Th3 01 hồ sơ Th L của xe Suzuki Satria RGX nêu trên, Th3 đã mang hồ sơ và xe đến Phòng Cảnh sát giao thông đăng ký được cấp biển số 62B1-688.50 và giấy chứng nhận đăng ký xe đứng tên Ngô Thị Hồng Anh.

Đối với Lê Tấn Ph: Khoảng tháng 02/2022 khi biết Bùi Xuân K làm được hồ sơ Th L cho xe mô tô 02 bánh không có giấy tờ hợp pháp với chi phí 80 triệu đồng/01 hồ sơ, Ph đã liên hệ với K để làm 05 hồ sơ Th L cho 05 xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì không có giấy tờ (Yamaha 125ZR, Suzuki Sport) cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch trên mạng xã hội Facebook để được hưởng tiền hoa hồng. Sau khi thỏa thuận, người đàn ông trên Facebook đã gửi thông tin về xe của 05 xe và số tiền 400 triệu đồng bằng tiền mặt cho Ph, Ph chuyển lại thông tin của 05 xe và số tiền 400 triệu đồng cho K để K làm 05 hồ sơ Th L giả. Đồng thời, do Ph thỏa thuận đăng ký 05 xe này tại Phòng Cảnh sát giao thông cho người đàn ông trên mạng Facebook nên Ph đã cung cấp hình ảnh CMND của vợ Ph là Trương Thị Lệ Giang đưa K để K làm hồ sơ Th L xe đứng tên Giang. Đến khoảng tháng 3/2022, K thông báo đã làm xong 05 hồ sơ Th L và yêu cầu Ph đưa 05 bảng cà số khung, số máy của 05 xe để K hoàn thiện hồ sơ, Ph liên lạc với người đàn ông trên mạng xã hội Facebook để người này gửi 05 bảng cà số khung, số máy cho Ph rồi Ph gửi cho K. Vài ngày sau, K thông báo với Ph là K không đăng ký được cho 05 hồ sơ Th L Ph đã gửi làm và đưa lại 05 hồ sơ này cho Ph. Ngày 17/3/2022, Ph nhờ một người làm dịch vụ đăng ký xe đến nộp đăng ký 05 hồ sơ trên tại Phòng Cảnh sát giao thông và có 02/05 hồ sơ đã được giải quyết đăng ký gồm 01 hồ sơ của xe Yamha 125ZR được cấp biển số 62B1-690.37 và 01 hồ sơ của xe Suzuki Sport được cấp biển số 62B1-

687.19. Sau đó, Ph đã gửi 02 biển số và 02 giấy chứng nhận đăng ký xe đã được cấp cho người đàn ông trên Facebook. Về 03 hồ sơ không đăng ký được, Ph đã tiêu hủy hồ sơ và nhận lại số tiền 240 triệu đồng tiền làm 03 hồ sơ đã đưa cho K để trả lại cho người đàn ông trên Facebook. Kết thúc quá trình làm giả 05 hồ sơ Th L và đăng ký được 02 hồ sơ trên Tấn Ph được người đàn ông trên mạng Facebook cho 05 triệu đồng tiền hoa hồng. Ngoài ra, Ph cũng khai nhận trong quá trình làm và đăng ký 05 hồ sơ trên thì người đàn ông trên Facebook không giao bất cứ xe mô tô 02 bánh nào cho Ph để Ph giao cho K. Quá trình liên hệ làm hồ sơ Th L giả nêu trên Ph chỉ thu lợi được 5 triệu đồng.

Đối với Trần Văn Thành: Khoảng tháng 3/2022, Trần Văn Th4thấy tài khoản Facebook của Trịnh Quốc Ch có đăng bài viết nhận làm hồ sơ Th L nên đã liên lạc với Ch để hỏi. Ch cho Thành biết chi phí làm hồ sơ Th L là khoảng 70 triệu đồng/01 hồ sơ, chỉ cần cung cấp thông tin số khung, số máy, nhãn hiệu, dung tích, màu sơn của xe mô tô 02 bánh cần làm cho Ch. Sau đó, Thành dựa vào thông tin của xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì do người khác đang sử dụng, thay đổi một số con số trong số khung, số máy để cung cấp cho Ch. Khi tra cứu xác định thông tin xe do Thành gửi không trùng khớp với các xe đã đăng ký, Ch sẽ lấy thông tin này làm giả hồ sơ Th L xe. Mục đích của Thành là sau khi Ch cung cấp hồ sơ Th L giả và sử dụng đăng ký được, Thành sẽ tìm mua các bộ khung sườn, lốc máy trơn (chưa đục số khung, số máy) của các xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì, thuê người khắc kỹ thuật số khung, số máy có trong hồ sơ Th L do Ch giao và sau đó mua toàn bộ phụ tùng lắp vào bộ khung sườn, lốc máy tạo thành xe hoàn chỉnh. Sau đó Thành đã đưa ra thông tin của 08 xe mô tô 02 bánh động cơ hai thì không có thật gồm thông tin của 05 xe Yamaha 125ZR, 03 xe Suzuki Sport để cung cấp cho Ch. Ngoài ra, Thành cũng thỏa thuận để mua lại 01 bộ khung sườn lốc máy xe Suzuki Sport của Ch và đề nghị Ch làm hồ sơ Th L giả cho bộ khung sườn, lốc máy này. Thành đã đặt cọc cho Ch số tiền 240 triệu đồng bằng tiền mặt. Khoảng tháng 4/2022, Ch cung cấp cho Thành 09 bộ hồ sơ Th L gồm 08 bộ hồ sơ thể hiện phương tiện do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ra quyết định tịch thu, sung công quỹ và 01 hồ sơ thể hiện phương tiện do Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên ra quyết định tịch thu, sung công quỹ (hồ sơ của bộ khung sườn, lốc máy). Lúc này, Thành tiếp tục trả cho Ch số tiền 398 triệu đồng còn lại như đã thỏa thuận và giao lại 03 hồ sơ cho Ch để Ch sử dụng đăng ký cho Thành. Sau khi mang hồ sơ về nhà, biết được những hồ sơ trên không đăng ký được, Thành đã vứt bỏ 03 hồ sơ. Đến ngày 20/12/2023, Thành đến Cơ quan ANĐT trình báo sự việc đồng thời giao nộp 03 hồ sơ Th L còn lại đã nhận của Ch gồm:

- 02 hồ sơ xe nhãn hiệu Yamaha 125ZR, số khung PMYKE0600H0201210, số máy E101EK201210 và số khung PMYKE0600H0302251, số máy E101EK302251 thể hiện do Công an Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình Th L.

- 01 hồ sơ xe nhãn hiệu Suzuki RGV120, số khung F124136669, số máy 120U0XA36669, thể hiện do Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên Th L.

Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan ANĐT còn thu giữ 13 hồ sơ Th **L** (gồm 10 hồ sơ do Công an thành phố T An chuyển giao và 03 hồ sơ do bị cáo Trần Văn Th4giao nộp), Cơ quan ANĐT tiến hành trưng cầu giám định xác định 13 hồ sơ Th

L xe trên đều là tài liệu bị làm giả.

* Kết quả trưng cầu giám định:

- Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số: 08 ngày 22/8/2022 của Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Long An về việc giám định hình dấu, chữ ký trong 24 hồ sơ phương tiện xe mô tô đăng ký tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An từ ngày 28/3/2022 đến ngày 04/4/2022, Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số: 4683/KL-KTHS, ngày 15/9/2022 với nội dung như sau:

+ Chữ ký đứng tên Đinh Cao Quang, Võ Hoàng L3, Hoàng Khắc Tuấn, Hồ Quý Dương, Lê Công Hùng trên mẫu cần giám định được tạo ra bằng phương pháp đóng dấu chữ ký.

+ Chữ ký đứng tên Bùi Văn Một trên mẫu cần giám định so với chữ ký mẫu so sánh đứng tên Bùi Văn Một không phải do cùng một người ký ra.

+ Chữ ký đứng tên Trịnh Quốc Ch trên mẫu cần giám định so với chữ ký mẫu so sánh đứng tên Trịnh Quốc Ch là do cùng một người ký ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công an thành phố Đồng Hới *Công an tỉnh Quảng Bình" đóng trên tài liệu cần giám định so với hình dấu có nội dung trên mẫu so sánh là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự * Công an tỉnh Quảng Bình" đóng trên tài liệu cần giám định so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "U.B.N.D xã Hưng Nhượng, H. Giồng Trôm, T. Bến Tre" đóng trên tài liệu cần giám định so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Văn phòng Công chứng Nguyễn Tr Tam" đóng trên tài liệu cần giám định so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh là do cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công ty TNHH Ch Galaxy" đóng trên tài liệu cần giám định so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh là do cùng một con dấu đóng ra.

Ngoài ra, xác minh tại Công an thành phố Đồng Hới xác định có ban hành Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với lô 116 phương tiện giao thông vào ngày 12/7/2021. Ngày 16/8/2021, Công an thành phố Đồng Hới đã bán lô 116 phương tiện cho Hộ kinh doanh Lưu Văn Cừ, trị giá 173,2 triệu đồng, kèm Bảng kê chi tiết số 3072, 3073/CAĐH-GTTT. Tuy nhiên, qua đối chiếu thì hồ sơ 24 phương tiện xe mô tô 02 bánh nộp tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An không nằm trong lô 116 phương tiện mà Công an thành phố Đồng Hới tịch thu; Xác minh, đối chiếu hồ sơ tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xác định không ban hành các Kết luận giám định đối với 24 phương tiện nêu trên; Xác minh tại UBND xã Hưng Nhượng xác định không có số chứng thực 636, quyển số 01SCT/BS, ngày 24/3/2022 để chứng thực các hóa đơn, hợp đồng trong hồ sơ 24

phương tiện nêu trên.

- Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số: 31, 33 và 34 ngày 29/12/2023 của Cơ quan ANĐT về hình dấu, chữ ký trên 13 hồ sơ Th L xe mô tô hai bánh có nguồn gốc do Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ và Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên tịch thu, Th L, Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có các Kết luận giám định như sau:

* Kết luận giám định số 500/KL-KTHS, ngày 13/3/2024:

+ Hình dấu tròn có nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A6 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Chữ ký đứng tên Lê Tiến Trung trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A6 so với chữ ký đứng tên Lê Tiến Trung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M5 là không phải do cùng một người ký ra.

+ Chữ ký đứng tên Phạm Văn Cường trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A6 so với chữ ký đứng tên Phạm Văn Cường trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M6 không phải do cùng một người ký ra.

+ Hình dấu tròn có nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A7 đến A11 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M7 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Chữ ký đứng tên Lê Trung K trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A7 đến A11 so với chữ ký đứng tên Lê Trung K trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M7 là không phải do cùng một người ký ra.

+ Chữ ký đứng tên Phạm Minh Quang trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A7 đến A11 so với chữ ký đứng tên Phạm Minh Quang trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M7 là không phải do cùng một người ký ra.

Qua xác minh xác định ngày 24/5/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ ban hành các Kết luận giám định số: 597/KLGĐ; 603/KLGĐ; 643/KLGĐ; 661/KLGĐ; 704/KLGĐ; 729/KLGĐ nhưng thông tin về đối tượng giám định không trùng khớp với đối tượng giám định trong các hồ sơ Th L giả; Ngày 19/7/2021, Công an huyện Cẩm Khê ban hành các Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và Biên bản tịch thu tang vật phương tiện vi phạm hành chính số: 06, 12, 52, 70, 113 và 138 đối với 06 xe mô tô 02 bánh gồm 01 xe Yamaha Jupiter, 01 xe Yamaha Nouvo, 01 xe Team, 02 xe Suzuki Smash, 01 xe Landa (không trùng khớp với thông tin xe có trong các hồ sơ Th L giả).

Kết quả làm việc với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xác định không ban hành các Kết luận giám định số: 247/KLGĐ đối với xe mô tô màu đỏ trắng, số máy F124-151409, số khung PMSRU120U23A51433; Số 249/KLGĐ đối với xe mô tô màu đỏ vàng bạc, số máy F124-136669, số khung

PMSRU120U0XA36669; Số 250/PC09 đối với xe mô tô màu đỏ đen, số máy E101EK196632, số khung PMYKE0600H0196632; Số 285/PC09 đối với xe mô tô màu xanh đen, số máy E101EK161073, số khung PMYKE0600F0161073; Số 296/KLGĐ đối với xe mô tô màu xanh, số máy E101EK301769, số khung PMYKE0600H0301769 như trong các hồ sơ Th L giả thể hiện; Kết quả làm việc với Công an huyện Yên Mỹ: Đội CSGT –TT Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên cung cấp 05 Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số: 175, 177, 178, 213, 224 nhưng thông tin không trùng khớp với thông tin xe mô tô 02 bánh có trong các hồ sơ Th L giả đã thu thập.

* Kết luận giám định số 501/KL-KTHS, ngày 01/3/2024:

+ Chữ ký đứng tên Võ Hoàng L3 trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3, A4 được tạo ra bằng phương pháp đóng dấu chữ ký.

+ Chữ ký đứng tên Hoàng Khắc Tuấn, Hồ Quý Dương, Lê Công Hùng trên tài liệu cần giám định ký hiệu A5, A6 được tạo ra bằng phương pháp đóng dấu chữ ký.

+ Chữ ký đứng tên Trịnh Quốc Ch; Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Công ty TNHH Ch Galaxy" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A8, A9, A10 được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

+ Chữ ký đứng tên Trịnh Quốc Ch trên tài liệu cần giám định ký hiệu A7, A11 so với chữ ký đứng tên Trịnh Quốc Ch trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M12, M13 là do cùng một người ký ra.

+ Chữ ký đứng tên Trịnh Quốc Ch trên tài liệu cần giám định ký hiệu A12 so với chữ ký đứng tên Trịnh Quốc Ch trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M12, M13 là không phải do cùng một người ký ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "Công an thành phố Đồng Hới * tỉnh Quảng Bình" đóng trên tài liệu cần giám định A1, A2 so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung "Phòng kỹ thuật hình sự * Công an tỉnh Quảng Bình" đóng trên tài liệu cần giám định ký hiệu A5, A6 so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu từ M6 đến M8 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "Công ty TNHH Ch Galaxy" đóng trên tài liệu cần giám định ký hiệu A7, A11, A12 so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu M12, M13 là do cùng một con dấu đóng ra.

* Kết luận giám định số 502/KL-KTHS, ngày 06/3/2024:

+ Chữ ký đứng tên Bùi Văn Một trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A14 so với chữ ký mẫu so sánh đứng tên Bùi Văn Một trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là không phải do cùng một người ký ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "U.B.N.D xã Hưng Nhượng, H. Giồng Trôm, T. Bến Tre" đóng trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A14 so với

hình dấu có nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

+ Hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: "Văn phòng Công chứng Nguyễn Tr Tam" đóng trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A15, A16, A17 so với hình dấu có cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu M3 là do cùng một con dấu đóng ra.

- Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số: 176 ngày 11/7/2024 của Cơ quan ANĐT đối với dữ liệu tiếng nói trong 04 file ghi âm có tên: Ghi âm cuộc gọi Top-221216-144117.m4a; Ghi âm cuộc gọi Top-221216-145658.m4a; Ghi âm cuộc gọi Top-230428-112452.m4a; Ghi âm cuộc gọi Top-230519-163357.m4a, Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số: 4254/KL-KTHS, ngày 25/7/2024 kết luận như sau:

+ Không Ph hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hội thoại trong 04 file âm Th mẫu cần giám định.

+ Tiếng nói của người nam (Ký hiệu "Ph" trong "BẢN DỊCH NỘI DUNG" trong 04 file âm Th mẫu cần giám định và tiếng nói của Lê Tấn Ph trong mẫu so sánh là của cùng một người nói ra.

+ Nội dung hội thoại trong 04 file âm Th mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản ("BẢN DỊCH NỘI DUNG" gồm 07 trang giấy A4).

- Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số: 157 ngày 18/6/2024 của Cơ quan ANĐT về chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Đồng, hình dấu tên "Nguyễn Văn Đồng" và hình dấu chữ nhật "CỬA HÀNG ĐỒNG TÂM Nguyễn Văn Đồng MST: 1201046775 Ấp Long Hưng-Phước Thạnh-Thành phố Mỹ Tho-TG" có trên liên 2 (giao cho khách hàng) của 05 hóa đơn có trong 05 hồ sơ Th L giả đứng tên Trương Thị Lệ Giang (02), Phạm Thị Nguyệt Th (01, hồ sơ xe biển số 62B1- 680.55), Trương Phương Duyên (01), Trần Hùng Dũng (01), ngày 29/7/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An giao Kết luận giám định số: 434/KL-KTHS, ngày 18/7/2024 kết luận như sau:

- Không đủ cơ sở kết luận về các chữ ký mang tên Nguyễn Văn Đồng và hình dấu tên "Nguyễn Văn Đồng".

- Hình dấu chữ nhật "CỬA HÀNG ĐỒNG TÂM Nguyễn Văn Đồng MST: 1201046775 Ấp Long Hưng-Phước Thạnh-thành phố Mỹ Tho-TG" trên 05 "Hóa đơn bán hàng Liên 2: Giao cho người mua" và hình dấu chữ nhật "CỬA HÀNG ĐỒNG TÂM Nguyễn Văn Đồng MST: 1201046775 Ấp Long Hưng-Phước Thạnh-thành phố Mỹ Tho-TG" trên liên 1 và liên 3 của 05 Hóa đơn đã thu thập là do cùng một con dấu đóng ra.

- Trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An giám định số khung, số máy nguyên thủy của 14 phương tiện mô tô 02 bánh do các bị cáo trong vụ án và cá nhân khác giao nộp. Kết quả, số khung, số máy của 14/14 phương tiện không bị đục sửa và trùng khớp với thông tin trên các hồ sơ Th L xe giả. Tuy nhiên, có 01 phương tiện do Nguyễn Văn Tiến giao nộp và 01 phương tiện do bị cáo Nguyễn Minh T giao nộp có dấu hiệu bị hàn ghép khung sườn (chưa rõ nguyên nhân

và thời điểm bị hàn ghép).

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKSLA-P2, ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Trịnh Quốc Ch, Trương Quốc V1 và Mai Đại L về tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đặng Ngọc Tr, Huỳnh Công M, Bùi Xuân K, Nguyễn Xuân H1 về tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Thiện Ph, Lưu Văn Th, Trần Quốc Th1, Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn Th2, Nguyễn Trọng L, Trần Văn Thành, Phạm Ngọc L3, Điều Hoài Th3 và Lê Tấn Ph về tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An (Nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh) đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc Ch phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trịnh Quốc Ch 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 09/11/2022 đến 07/4/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử L vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28 tháng 02 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Long An nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Quốc Ch đề ngày 26/02/2025 kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm nêu trên, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo, cơ sở:

Gia đình bị cáo có truyền thống Cách Mạng lâu đời; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, chỉ có 01 tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng, thực tế vẫn đang sinh sống ổn định tại địa phương, đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trịnh Quốc Ch trình bày vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu như đã trình bày tại đơn kháng cáo nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phần tranh luận:

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh Ph biểu quan điểm:

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; lời khai thừa nhận của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm đã qui kết bị cáo Trịnh Quốc Ch phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức" theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Vai trò của bị cáo Ch chỉ đứng sau bị cáo V. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trịnh Quốc Ch mức án 04 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trịnh Quốc Ch có nộp thêm số tiền 205.000.000đ. Đây là số tiền thu lợi bất chính, không được xem là tình tiết mới.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Ch, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh).

- Luật sư Mai Th T bào chữa theo yêu cầu của bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Bị cáo Trịnh Quốc Ch thừa nhận hành vi phạm tội và đồng ý với bản án sơ thẩm về tội danh và khung hình phạt. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong suốt quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại cấp sơ thẩm bị cáo khắc phục một phần hậu quả. Tại cấp phúc thẩm ,bị cáo tiếp tục khắc phục thêm số tiền 205.000.000đ, đây là tình tiết mới. Như vậy, bị cáo Ch có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; có nơi cư trú rõ ràng, thực tế vẫn đang sinh sống ổn định tại địa phương, đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh đối đáp: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức của bị cáo còn non kém nên khi được giới thiệu để kiếm tiền bị cáo đã tin tưởng dẫn đến phạm tội. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình hiện nay của bị cáo, khoan hồng đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo và xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 tháng 02 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh) nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Quốc Ch đề ngày 26/02/2025. Xét đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn quy định của pháp luật nên được thụ L,

xét xử theo thủ tục phúc thẩm được quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Quốc Ch thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình , phù hợp với lời khai của bị cáo trong các giai đoạn tố tụng, phù hợp lời khai của các bị cáo khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, Kết luận giám định, có đủ cơ sở kết luận:

Xuất Ph từ động cơ tư lợi, từ năm 2021 đến 2022 Trịnh Quốc Ch, Trương Quốc V1, Mai Đại L, Đặng Ngọc Tr, Huỳnh Công M, Điểu Hoài Th3, Bùi Xuân K, Nguyễn Xuân H1, Trần Thiện Ph, Lưu Văn Th, Trần Quốc Th1, Trần Văn Thành, Phạm Ngọc L3, Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn Th2, Nguyễn Trọng L và Lê Tấn Ph móc nối với nhau mua xe không có nguồn gốc, cung cấp thông tin xe mô tô 02 bánh không có thật để đưa Nguyễn Ngọc V thuê người làm hồ sơ giả đưa phương tiện không có nguồn gốc vào lô xe Th L của Công an các địa phương sau đó sử dụng để đăng ký phương tiện tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An nhằm mục đích nhận tiền công hoặc có hồ sơ giả để đăng ký xe cho bản thân sử dụng.

Cơ quan An ninh điều tra thu giữ tổng cộng 37 hồ sơ (gồm 24 hồ sơ do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An Ph hiện; 10 hồ sơ Công an thành phố T An chuyển giao xử L và 03 hồ sơ do Trần Văn Th4giao nộp) đồng thời xác định việc liên hệ làm giả và thu lợi bất chính như sau: V thu lợi bất chính số tiền 111 triệu đồng (liên hệ làm giả 37 hồ sơ); Ch thu lợi bất chính số tiền 370 triệu đồng (liên hệ làm giả 37 hồ sơ và đăng ký 26 hồ sơ); V1 thu lợi bất chính số tiền 94 triệu đồng (liên hệ làm giả 08 hồ sơ và đăng ký 16 hồ sơ); L thu lợi bất chính số tiền 170 triệu đồng (liên hệ làm giả và đăng ký 08 hồ sơ); H1 thu lợi bất chính số tiền 30 triệu đồng (liên hệ làm giả 03 hồ sơ); K thu lợi bất chính số tiền 30 triệu đồng (liên hệ làm giả 03 hồ sơ); Tr thu lợi bất chính 20 triệu đồng (liên hệ làm giả 03 hồ sơ và đăng ký 02 hồ sơ); Minh thu lợi bất chính số tiền 10 triệu đồng (liên hệ làm giả 02 hồ sơ và đăng ký 01 hồ sơ); Tấn Ph thu lợi bất chính số tiền 5 triệu đồng (liên hệ làm giả 05 hồ sơ và đăng ký 02 hồ sơ). Còn lại Th2, Th, Th1, T, Thiện Ph, L, L3, Thành và Th3 không thu lợi bất chính, chỉ liên hệ làm giả hồ sơ Th L sau đó sử dụng để đăng ký xe cho bản thân.

[3] Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan tổ chức" theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo phạm tội "Sử dụng con dấu tài liệu giả của cơ quan tổ chức" theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp hoạt động chuyên môn, quản L Nhà nước mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên vẫn cố tình thực hiện.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, thấy rằng:

[5.1] Bị cáo cũng đồng ý với bản án sơ thẩm về tội danh và khung hình phạt, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ch mức án 04 năm tù là quá nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Quốc Ch có 01 tình tiết tăng nặng "Phạm tội nhiều lần" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Quốc Ch có các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cũng khắc phục một phần hậu quả, gia đình bị cáo có người thân là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ và đã đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nêu trên đối với bị cáo Ch.

[5.4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ch cũng tỏ rõ sự ăn năn, hối hận về hành vi của mình; đã nộp thêm số tiền thu lợi bất chính là 205.000.000đ theo Biên lai thu tiền số 0000828 ngày 10/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Xét đây là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ch và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5.5] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Ch và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hưởng án treo, thấy rằng: Bị cáo Ch có hai tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 nhưng có một tình tiết tăng nặng "Phạm tội nhiều lần" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Ch còn bị xét xử trong một vụ án hình sự khác, mức án 01 năm tù cho hưởng án treo nhưng bản án này chưa có hiệu lực pháp luật (theo Bản án số 24/2025/HS-ST ngày 28/8/2025) do đó, không đủ điều kiện để áp dụng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo.

[6] Từ sự phân tích tại mục [1] đến mục [5.5], Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ch và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo; không chấp nhận đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm của đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Trịnh Quốc Ch.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trịnh Quốc Ch, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh) (về hình phạt).

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Quốc Ch phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

1.2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 58; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Trịnh Quốc Ch 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo thi hành án, khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 09/11/2022 đến 07/4/2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trịnh Quốc Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh (để tống đạt cho bị cáo);
- Bị cáo;
- Lưu (Án - Trúc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Hoa

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười **Trần Ngọc Tuấn** **Nguyễn Thị Ngọc Hoa**